|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 34/2018/NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày 07 tháng 12 năm 2018* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND,**

**ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công**

**trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;*

*Thực hiện Công văn số 6900/BKHĐT-TH ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc nguyên tắc, tiêu chí sử dụng nguồn dự phòng kế hoạch đầu tư trung hạn tại Bộ ngành, địa phương;*

*Xét Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1, Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum và Báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND, ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“**2. Tổng mức vốn đầu tư trung hạn nguồn ngân sách tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020**

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum *(Chưa tính các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài,… thuộc thẩm quyền phân bổ của Trung ương)*sau khi điều chỉnh là **5.901.079** triệu đồng, trong đó: phân bổ chi tiết để thực hiện các dự án là **5.374.555** triệu đồng và dự phòng để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư trung hạn theo quy định của Luật Đầu tư công là **526.524** triệu đồng, chi tiết như tại các Phụ lục số 01, 02, 03 và 04 kèm theo.

Đối với phần vốn dự phòng được phân bổ để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện và khi đảm bảo được nguồn vốn cân đối.”

2. Sửa đổi tiêu đề khoản 3 và điểm e khoản 3 Điều 1 như sau:

“**3. Nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020**

e) Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các vùng kinh tế động lực theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; các vùng đặc biệt khó khăn; cơ sở hạ tầng trung tâm huyện mới Ia H’Drai; hoàn trả các khoản vốn ngân sách nhà nước ứng trước kế hoạch.”

3. Sửa đổi tiêu đề khoản 4 và điểm a khoản 4 Điều 1 như sau:

**“4. Thứ tự ưu tiên trong công tác phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020**

a) Bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi các khoản ứng trước theo quy định. Không bố trí vốn đầu tư công để thanh toán các khoản nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2014.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1 như sau:

“6. Hội đồng nhân dân tỉnh ủy quyền Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất các nội dung sau:

a) Quyết định phân bổ chi tiết các nguồn vốn phát sinh *(ngoài các nguồn vốn tại Điều 1 Nghị quyết này).*

b) Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án đầu tư cấp bách, cần thiết vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại lần điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn gần nhất theo quy định.

c) Phân bổ nguồn vốn dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 cho các dự án, nhiệm vụ chi khi nguồn thu ngân sách đảm bảo cân đối.”

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1.Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện và theo dõi, đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thuộc nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương. Phối hợp với cơ quan bộ, cơ quan trung ương tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2018./.

****

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu quốc hội;  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư *(Vụ Pháp chế)*;  - Bộ Tư pháp *(Cục kiểm tra văn bản QPPL)*;  - Bộ Tài chính *(Vụ Pháp chế);*  - Thường trực Tỉnh uỷ;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Văn phòng HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Báo Kon Tum;  - Đài PTTH tỉnh;  - Công báo tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH**  **Đã ký**  **Nguyễn Văn Hùng** |